

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 209/2020/DS-PT

Ngày 24-7-2020

*V/v dân sự về hợp đồng tín
dụng (vay tài sản)*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Tạng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Vạng

Bà Nguyễn Huỳnh Thị Hương Thủy

- Thư ký phiên tòa: Trần Ngọc Lê Ánh Nguyệt -Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Tấn Tài - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20-24 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 225/2020/TLPT-DS ngày 05 tháng 3 năm 2020 về việc “*Tranh chấp về hợp đồng tín dụng (vay tài sản)*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 62/2019/DS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 213/2020/QĐ-PT ngày 18 tháng 6 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V (VPBANK);

Địa chỉ: Số ..., Láng H, phường Láng H, quận Đống Đ, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên lạc: Tầng 2, số ..., Cao T, Phường .., Quận .., Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Đỗ Thành T-Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH quản lý tài sản Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V

kiêm Giám đốc Khởi pháp chế và Kiểm soát tuân thủ (Theo văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02/3/2018);

Người được ủy quyền lại: Ông Cái Phước T, sinh năm 1997 và ông Nguyễn Đại A, sinh năm 1995. Chức vụ: Chuyên viên. Là người đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền ngày 22/6/2020.

Địa chỉ liên lạc: Tầng 2, số .., Cao T, Phường .., Quận .., Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Bà Phạm Thị Hồng H, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Tổ ..., ấp ..., xã Bình Hàng T, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người kháng cáo:* Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V là nguyên đơn.

Ông A, bà H có mặt tại phiên tòa. Riêng ông A có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa ngày 24/7/2020.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 22/5/2019, biên bản không tiến hành hòa giải được ngày 11/10/2019, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V (Ngân hàng) đã cấp tín dụng cho bà Phạm Thị Hồng H số tiền 50.000.000 đồng, thời hạn vay 24 tháng; lãi suất 38%/năm, mục đích vay tiêu dùng (Căn cứ theo giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ Ngân hàng điện tử ký ngày 07/6/2017).

Ngày 27/6/2017, Ngân hàng tiến hành giải ngân cho bà H số tiền 50.000.000 đồng qua số tài khoản 123659082 của bà H. Trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng bà H đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán như đã giao kết trong hợp đồng. Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ và tạo điều kiện cho bà H trả nợ nhưng bà H vẫn không thực hiện nghĩa vụ.

Kể từ ngày vay vốn đến nay, bà H đã thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền 32.753.379 đồng, trong đó nợ gốc là 18.762.056 đồng, tiền lãi là 13.991.323 đồng, còn nợ lại tiền vốn gốc là 31.237.944 đồng. Lần thanh toán cuối cùng là vào ngày 23/5/2018.

Nay, Ngân hàng yêu cầu bà Phạm Thị Hồng H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền vốn vay còn nợ là 31.237.944 đồng, tiền lãi trong hạn đối với số tiền gốc là 36,6%/năm từ ngày 24/5/2018 đến ngày 14/6/2019 và tiền lãi quá

hạn đối với số tiền gốc là 150% của lãi suất trong hạn qua từng giai đoạn khác nhau từ ngày 15/6/2018 đến ngày 19/11/2019 là 26.664.328 đồng (kèm theo bảng chi tiết tiền lãi đến hết ngày 19/11/2019); Tổng cộng là 57.902.272 đồng và yêu cầu tính lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký kết ngày 07/6/2017 cho đến khi thanh toán xong nợ; không yêu cầu xử lý gì về tài sản. Trường hợp bà H không thực hiện hoặc thực hiện không đủ nghĩa vụ thanh toán, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thu hồi ngay một lần toàn bộ nợ gốc và lãi của hợp đồng tín dụng nói trên. Ngoài ra, Ngân hàng không có yêu cầu nào khác.

Bị đơn là bà Phạm Thị Hồng H: Đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án và được triệu tập xét xử hợp lệ nhưng không có văn bản ý kiến, không tham gia phiên hòa giải và không có mặt tại phiên tòa sơ thẩm.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 62/2019/DS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh đã xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V. Buộc bà Phạm Thị Hồng H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V tiền vốn vay 31.237.944 đồng, tiền lãi 9.458.155 đồng, tổng cộng là 40.696.099 đồng (Bốn mươi triệu sáu trăm chín mươi sáu ngàn không trăm chín mươi chín đồng).

- Không chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V về việc yêu cầu bà Phạm Thị Hồng H có nghĩa vụ trả số tiền lãi 17.206.173 đồng.

- Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Bà Phạm Thị Hồng H phải chịu 2.034.804 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- + Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V phải chịu 860.308 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí Ngân hàng đã nộp theo biên lai số 0003176 ngày 16/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh; Số tiền còn lại hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V là 359.692 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về thời hạn, quyền kháng cáo và quyền, nghĩa vụ, thời hiệu thi hành án của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05 tháng 12 năm 2019, Ngân hàng TMCP

Việt Nam Thịnh V là nguyên đơn kháng cáo đối với Bản án dân sự sơ thẩm số 62/2019/DS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V yêu cầu xem xét lại bản án sơ thẩm số: 62/2019/DS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2019. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V buộc bà Phạm Thị Hồng H phải thanh toán một lần tổng số nợ là 57.902.272 đồng và lãi phát sinh từ ngày 20/11/2019 đến khi thanh toán xong khoản nợ.

- Bà Phạm Thị Hồng H phải chịu toàn bộ án phí, hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V số tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng đã nộp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát Tỉnh, phát biểu việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, những người tham gia tố tụng chấp hành tốt quy định của pháp luật và đề xuất hướng giải quyết là chấp nhận kháng cáo của Ngân hàng, sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, được kiểm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, lời phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ngày 07/6/2017, bà Phạm Thị Hồng H ký hợp đồng thể hiện theo Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ Ngân hàng điện tử (gọi là hợp đồng ngày 07/6/2017) với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V (Ngân hàng) vay số tiền 50.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng, thời hạn vay 24 tháng, lãi suất 38%/năm.

Ngày 27/6/2017, Ngân hàng chuyển vào cho bà H số tiền 50.000.000 đồng vào tài khoản của bà H qua số tài khoản 123659082. Trong quá trình vay bà H đã thanh toán cho Ngân hàng tính đến ngày 23/5/2018 tổng số tiền 32.753.379 đồng, trong đó nợ gốc là 18.762.056 đồng, tiền lãi là 13.991.323 đồng, còn nợ lại tiền vốn gốc là 31.237.944 đồng. Từ ngày 24/5/2018 đến nay bà H không trả vốn, lãi cho Ngân hàng.

[2] Ngân hàng yêu cầu bà H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền vốn là 31.237.944 đồng và tiền lãi tính đến ngày 19/11/2019 là 26.664.328 đồng (có bảng chi tiết tiền lãi đến hết ngày 19/11/2019), tổng cộng là 57.902.272 đồng

và yêu cầu tính lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký kết ngày 07/6/2017 cho đến khi thanh toán xong nợ, theo hợp đồng ngày 07/6/2017.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bà H thừa nhận có vay của Ngân hàng số tiền 50.000.000 đồng, lãi suất 38%/năm. Trong quá trình vay có đóng lãi và trả được một phần vốn, nhưng không nhớ được bao nhiêu. Bà H thống nhất số tiền vốn là 31.237.944 đồng và tiền lãi tính đến ngày 19/11/2019 là 26.664.328 đồng, tổng cộng là 57.902.272 đồng và đồng ý trả lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký kết ngày 07/6/2017 cho đến khi thanh toán xong nợ.

[4] Xét thấy, Ngân hàng cho bà H vay số tiền 50.000.000 đồng, lãi suất 38%/năm là mức lãi suất mà các bên thỏa thuận, phù hợp theo tại Điều 91 Luật các Tổ chức Tín dụng năm 2010, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 và bà H thống nhất trả cho Ngân hàng tổng cộng là 57.902.272 đồng và đồng ý trả lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký kết ngày 07/6/2017 cho đến khi thanh toán xong nợ. Đây là sự thỏa thuận tự nguyện của các đương sự phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Do bà H là người phải thực hiện nghĩa vụ, nên bà H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh là chấp nhận kháng cáo của Ngân hàng, sửa Bản án sơ thẩm là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những cơ sở trên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của Ngân hàng, sửa bản án sơ thẩm.

Các phần còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết hạn kháng cáo kháng nghị.

Do sửa bản án sơ thẩm, nên Ngân hàng không phải chịu tiền án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 1, Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, Điều 148; khoản 1, Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 463, 466 Bộ Luật dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận kháng cáo của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V.

- Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số: 62/2019/DS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V.

Buộc bà Phạm Thị Hồng H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V tiền vốn vay 31.237.944 đồng, tiền lãi 26.664.328 đồng, tổng cộng là 57.902.272 đồng (Năm mươi bảy triệu chín trăm lẻ hai ngàn hai trăm bảy mươi hai đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất của Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân...ngày 07/6/2017.

- Về án phí:

+ Bà Phạm Thị Hồng H phải chịu 2.895.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, phúc thẩm. Ngân hàng được nhận lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, phúc thẩm, theo biên lai số 0003176, ngày 16/8/2019 là 1.220.000 đồng; Biên lai số 000193 ngày 12/02/2020 là 300.000 đồng, tổng cộng 1.520.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh;
- TAND huyện Cao Lãnh;
- CCTHADS huyện Cao Lãnh;
- Phòng KTNV-THA TA tỉnh;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Tạng